

Số: 271/BC-STP

Đồng Nai, ngày 09 tháng 11 năm 2018

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Nghị quyết về mức chi, chế độ hỗ trợ đối với người nghiện ma túy cai nghiện tại gia đình, cộng đồng và tại các cơ sở cai nghiện công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Kính gửi: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Nai

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 3911/SLĐTBXH-PCTNXH ngày 06/11/2018 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị thẩm định (lần 2) dự thảo Nghị quyết về mức chi, chế độ hỗ trợ đối với người nghiện ma túy cai nghiện tại gia đình, cộng đồng và tại các cơ sở cai nghiện công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện chức năng thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Điều 121 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo và các văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

I. Hồ sơ thẩm định

Hồ sơ dự thảo gửi thẩm định bao gồm:

1. Dự thảo: Tờ trình, Nghị quyết.
2. Báo cáo đánh giá tác động của Nghị quyết.
3. Bản sao văn bản góp ý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Văn bản số 4551/BLĐTBXH-PCTNXH ngày 30/10/2018).
4. Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý về dự thảo Nghị quyết.
5. Văn bản chấp thuận của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh (Văn bản số 804/HĐND-VP ngày 25/10/2018).

II. Nội dung thẩm định

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết xác định rõ phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng phù hợp để thực hiện chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị quyết.

2. Tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật

Nội dung dự thảo Nghị quyết xây dựng phù hợp với thẩm quyền quyết định theo quy định tại điểm e khoản 5 Điều 19 Luật tổ chức chính quyền địa phương quy

định về nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân tỉnh trong lĩnh vực y tế, lao động và thực hiện chính sách xã hội; khoản 4 Điều 2 Nghị định số 80/2018/NĐ-CP ngày 17/5/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 147/2003/NĐ-CP ngày 02/12/2003 của Chính phủ quy định về điều kiện, thủ tục cấp giấy phép và quản lý hoạt động của cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện; Nghị định số 135/2004/NĐ-CP ngày 10/6/2004 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, tổ chức hoạt động của cơ sở chữa bệnh theo Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính và chế độ áp dụng đối với người chưa thành niên, người tự nguyện vào cơ sở chữa bệnh; khoản 13 Điều 6 Thông tư số 117/2017/TT-BTC ngày 06/11/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và tổ chức cai nghiện ma túy bắt buộc tại cộng đồng.

3. Về nội dung dự thảo

Ngoài các nội dung hỗ trợ thuộc thẩm quyền được Nghị định, Thông tư giao Hội đồng nhân dân tỉnh quy định, thì cơ quan soạn thảo còn đề xuất Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua một số nội dung hỗ trợ để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của địa phương (nội dung hỗ trợ không được Trung ương giao quy định), cụ thể:

3.1. Mức hỗ trợ đối với người nghiện ma túy cai nghiện tại gia đình, cộng đồng (điểm a khoản 2 Điều 1), gồm các nội dung:

+ Cai nghiện tại gia đình: Được hỗ trợ tiền thuốc điều trị cắt cơn nghiện ma túy mức 400.000đ/người/1 lần.

+ Cắt cơn, giải độc tại các cơ sở điều trị nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng, các cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh thì được hỗ trợ:

- Tiền ăn: 40.000đ/người/ngày (không quá 15 ngày).

- Chi phí khám sức khỏe: 200.000đ/người/lần khám.

- Tiền thuốc hỗ trợ cắt cơn nghiện ma túy: 600.000đ/người/lần điều trị.

- Tiền điện, nước sinh hoạt: 50.000đ/người/đợt điều trị (không quá 15 ngày).

Hiện nay, các quy định về nội dung, mức chi cho công tác tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng tại Chương V Thông tư liên tịch số 148/2014/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 08/10/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã hết hiệu lực thi hành theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Thông tư số 117/2017/TT-BTC ngày 06/11/2017 của Bộ Tài chính.

Nhằm thể hiện tính nhân văn, hỗ trợ cho người nghiện ma túy được tiếp cận với các dịch vụ cai nghiện đạt hiệu quả, giúp các đối tượng sớm tái hòa nhập với cuộc sống bình thường, vì thực tế phần lớn người nghiện ma túy và gia đình họ đều có hoàn cảnh khó khăn, do đó Sở Tư pháp thống nhất với đề xuất của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua các nội dung trên. Tuy nhiên, đề nghị cơ quan soạn thảo có báo cáo cụ thể để Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét xin ý kiến của Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

3.2. Đối với các nội dung mà văn bản của Trung ương không giao Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định mức hỗ trợ, cụ thể:

- Đối với tiền học nghề, chi cho công tác vệ sinh môi trường, phòng dịch (điểm b khoản 2 Điều 1) theo quy định tại khoản 7, điểm c khoản 12 Điều 6 Thông tư số 117/2017/TT-BTC, thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ trưởng cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng Thông tư số 117/2017/TT-BTC không có quy định mức chi cụ thể.

- Hỗ trợ tiền sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; tiền điện nước sinh hoạt; chi phòng dịch; chi cho công tác vệ sinh môi trường (điểm c khoản 2 Điều 1).

- Hỗ trợ tiền xét nghiệm tìm chất ma túy và các xét nghiệm khác, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; chi phòng dịch; chi cho công tác vệ sinh môi trường (điểm d khoản 2 Điều 1).

Nội dung tham mưu này với mục đích tạo điều kiện thuận lợi cho đơn vị thực hiện lập dự toán hàng năm, thực hiện các mức chi được thống nhất, đảm bảo tiết kiệm, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; tạo điều kiện cho người nghiện ma túy và gia đình người nghiện ma túy có điều kiện đăng ký cai nghiện và được hỗ trợ các chế độ như đối với người nghiện ma túy cai nghiện bắt buộc, Sở Tư pháp đề nghị cơ quan soạn thảo giải trình cụ thể tại Tờ trình dự thảo Nghị quyết, làm cơ sở để Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Lưu ý: Đối với các nội dung mà các văn bản của Trung ương quy định cho Hội đồng nhân dân tỉnh được quyết định mức hỗ trợ cao hơn nhưng cơ quan soạn thảo đề xuất Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định mức hỗ trợ bằng với văn bản của Trung ương thì khi trình bày tại dự thảo Nghị quyết đề nghị viện dẫn thực hiện theo quy định tại văn bản của Trung ương.

4. Về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

Cơ quan soạn thảo đã thực hiện theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

5. Về dự thảo Tờ trình

Cơ quan soạn thảo đã thực hiện theo mẫu số 03 phụ lục V kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

III. Kết luận

Trên cơ sở ý kiến thẩm định từng nội dung trên, Sở Tư pháp có ý kiến kết luận như sau:

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết về mức chi, chế độ hỗ trợ đối với người nghiện ma túy cai nghiện tại gia đình, cộng đồng và tại các cơ sở cai nghiện

công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai là cần thiết và phù hợp về thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung, chỉnh lý hoàn thiện dự thảo theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết về mức chi, chế độ hỗ trợ đối với người nghiện ma túy cai nghiện tại gia đình, cộng đồng và tại các cơ sở cai nghiện công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, đề nghị Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nghiên cứu, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Văn hóa - Xã hội;
- VP. UBND tỉnh (p/h);
- Giám đốc Sở; các PGĐ Sở;
- TTTĐT Sở;
- Lưu: VT, XDKTVB.
(Ngọc Thuận)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Võ Thị Xuân Đào